TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 22-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Văn Tràng.

2. Bà: Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLHS-ST ngày 02/04/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2024/QĐXXST-HS ngày 08/04/2024 đối với các bị cáo:

- Lương Xuân H, sinh ngày 10/8/1993.

Sinh tại: Thị Trấn N, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

NĐKHKTT: Xóm K, Thị Trấn N, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Viết T (Đã chết)và bà Hoàng Thị A, sinh năm 1955; Vợ: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 22 tháng 12 năm 2023 hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang. Có mặt.

- **Nông Văn C,** sinh ngày 25/01/ 1990.

Sinh tại: Xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

NĐKHKTT: Xóm H, xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn D, sinh năm 1965, con bà Nông Thị H, sinh năm 1963; Anh chị em ruột, bị cáo có 02 anh em

bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ Hà Thị L, sinh năm 1991; Con bị cáo có 01 con sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 26 tháng 12 năm 2023 đến nay, hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Hạ Lang. Có mặt

- **Nông Văn C1,** sinh ngày 12 tháng 8 năm 1991.

Sinh tại: Xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

NĐKHKTT: Xóm H, xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12: Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo; Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn K, sinh năm 1964 và bà Vi Thị N, sinh năm 1970; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh em ruột bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị P, sinh năm 1990; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 26 tháng 12 năm 2023 đến nay, hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Hạ Lang. Có mặt

- Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Đoàn Thị Tâm, trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lý Đình H1, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm H, thị trấn N, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 22/12/2023,Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Công an xã Thống Nhất, Đồn Biên phòng Quang Long làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng, phát hiện Lương Xuân H, sinh năm 1993, trú tại: xóm K, thị trấn N, huyện L đang điều khiển xe máy mang Biển kiểm soát 11U1-040.01 chở theo 02 (hai) bao tải (gồm một bao tải dứa màu vàng và một bao tải màu xanh lá) đi từ hướng xóm B, xã T, huyện L lên thị trấn N có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra và bắt giữ H cùng 02 (hai) bao tải bên trong chứa 31 (ba mươi mốt) hộp khối hình vuông. Lương Xuân H khai nhận tất cả các hộp trong 02 bao tải đều là pháo hoa, H được một nam thanh niên không rõ tên tuổi, nhà ở xóm H, xã T, huyện L, thuê vận chuyển đến xóm B, xã T, huyện L, với số tiền công là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho một người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ. Tiến hành cân xác định tổng khối lượng của 13 khối hộp hình vuông thu giữ trong bao tải dứa màu vàng gồm: 05 (năm) hộp loại 49 ống và 08 (tám) hộp loại 36 ống là 21,4kg; tổng khối lượng của 18 khối hộp hình vuông (loại 36 ống) thu giữ trong bao tải dứa màu xanh là 25,35kg. Tổng khối lượng các hộp hình vuông trong hai bao tải trên là 46,75kg. (BL 01,02). Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang

xác định được số pháo trên là của Nông Văn C, sinh năm 1990 và Nông Văn C1, sinh năm 1991, cùng trú tại xóm H, xã T, huyện L. Ngày 26/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với C và C1.

Tang vật thu giữ gồm:

- 31 (ba mươi mốt) hộp pháo hoa nổ thu giữ của Lương Xuân H.

- 01(một) xe máy nhãn hiệu Exciter, màu sơn xanh trắng, mang biển kiểm soát 11U1-040.01 đã qua sử dụng.

- 04(bốn) điện thoại di động gồm: 01(một) chiếc có nhãn hiệu Realme 5 Pro màu xanh, màn hình cảm ứng của Lương Xuân H; 01(một) chiếc có nhãn hiệu Vivo, màu xanh; 01(một) chiếc có nhãn hiệu Vivo V2025, màu xanh hồng, màn hình cảm ứng là của Nông Văn C; 01(một) chiếc nhãn hiệu Vivo 1933, màu trắng bạc, màn hình cảm ứng là của Nông Văn C1, điện thoại đều đã qua sử dụng.

Ngày 25/12/2023, Công an huyện Hạ Lang đã tách mẫu vật và ra Quyết định trưng cầu giám định số vật chứng đã thu giữ 31 hộp pháo thu giữ của Lương Xuân H vận chuyển có khối lượng 46,75kg.

Tại Kết luận số 45/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Các mẫu vật hình khối hộp gửi giám định đều là pháo hoa nổ";*

Quá trình điều tra Lương Xuân H khai nhận: Vào 18 giờ 30 phút ngày 22/12/2023 có người tên Wechat "Xe Bảo Bảo" nhờ tôi đi chở pháo tại xóm V, xã T về xóm B, xã T, H đồng ý, sau đó tôi mượn xe máy của Lý Đình H1 đi xuống khu vực xóm V, xã T thuộc xóm H, xã T được một lúc thì " Xe Bảo Bảo" gọi điện cho H nói chuyển pháo ra, "Xe Bảo Bảo" và hứa cho tôi 2.000.000đ, Sau đó tôi lái xe hướng về phía xóm C, đi một lúc thì có người nhảy ra và nói " có phải L không", tôi nói là đúng rồi hai người trên đưa số pháo lên xe máy của tôi. Sau đó tôi lái xe về đến xóm B thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1 khai nhận: Khoảng tháng 7/2023, C và C1 cùng nhau góp tiền mua pháo mỗi người góp 500 CNY (nhân dân tệ), Chuẩn liên lạc với một người đàn ông Trung Quốc đặt mua pháo hoa. Sau khi thống nhất người đàn ông Trung Quốc mang theo 02 bao tải bên trong có 31 hộp pháo hoa nổ vượt hàng rào biên giới mốc 36 cũ giao số pháo cho C và C1 đem về cất giấu. Hồi 19 giờ ngày 22/12/2023 có nick Wechat tên Lương Xuân H gọi cho tôi nói " tý nữa sẽ xuống lấy hàng". Do đã thỏa thuận từ trước nên C biết người này sẽ xuống lấy pháo hoa với C. Sau đó Chuẩn gọi cho C1 là người cùng xóm nói C mang pháo ra đợi ở đường. Sau đó tôi mang 01 (một) bao tải màu vàng bên trong có 13 hộp pháo hoa đợi ở đầu làng xóm V, xã T, huyện L, khi ra tôi cũng thấy C1 cũng mang theo 01 (một) bao tải màu xanh ra đường. Khoảng 20 giờ cùng ngày chúng tôi đang đứng ở đầu làng V cũ thì H điều khiển xe máy từ hướng xóm B, xã T đến thì 02 chúng tôi ra đường vẫy xe thì H dừng lại. Sau đó C nhấc bao tải màu vàng bên trong có chứa pháo lên phía sau xe của Lương Xuân H, C1 cũng nhấc bao tải màu

xanh lên xe cho H. Sau đó H đưa cho tôi một tập tiền tôi cầm lấy tiền. Còn H điều khiển xe máy chở theo 02 bao tải pháo về phía xóm B, xã T, huyện L.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHL ngày 01/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Lương Xuân H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Xuân H từ 24 - 30 tháng tù; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1 mỗi bị cáo từ 5 đến 6 năm tù.

Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và miễn án phí cho các bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo đều có đơn xin miễn án phí.

Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Các bị cáo Lương Xuân H, Nông Văn C, Nông Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Công an xã Thống Nhất phát hiện và bắt quả tang đối với bị cáo Lương Xuân H về hành vi vận chuyển hàng cấm. Tang vật thu giữ 02(hai) bao tải bên trong chứa

31(ba mươi mốt hộp khối hình vuông, Tổng khối lượng là 46,75kg được kết luận là pháo hoa nổ. Các bị cáo Nông Văn C và Nông Văn C1 khai và thừa nhận hành vi buôn bán hàng cấm với số lượng 31 (ba mươi mốt hộp pháo hoa nổ với khối lượng 46,75kg cho người khác, không rõ tên tuổi, địa chỉ và được bán số pháo trên với số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) hai người chia đều nhau mỗi người 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) thuê Lương Xuân H vận chuyển. Đang trên đường vận chuyển thì bị bắt quả tang.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc vận chuyển pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng do lợi nhuận cao các bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Số pháo thu giữ có trọng lượng 46,75 kg, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số hàng cấm, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Từ những phân tích và nhận định trên đây, có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Lương Xuân H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Các bị cáo Nông Văn C và Nông Văn C1 phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố các bị cáo Lương Xuân H về tội "Vận chuyển hàng cấm", và các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1 về tội " Buôn bán hàng cấm" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.Tình tiết tăng nặng: Không có. Các bị cáo phạm tội vận chuyển, mua bán mặt hàng nhà nước nghiêm cấm. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có ý thức tự giáo dục cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt.

[4]. Về vật chứng: Về tài sản liên quan đến vụ án: Xác định được chiếc xe có BKS: 11U1-040.01 là của Lý Đình H1, trú tại xóm: Xóm H, thị trấn N, huyện L, H mượn dùng vào việc phạm tội H1 không biết. Nên ngày 13/3/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với 03 (ba) chiếc điện thoại các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2025 của bị cáo C không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Toàn bộ số pháo tạm giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số pháo gửi giám định do không hoàn lại nên không đặt vấn đề xử lý. Đối với số tiền do các bị cáo C, C1 buôn bán hàng cấm mà có cần truy thu sung công quỹ.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo sống ở vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đều là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về án phí: Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Xuân H. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1 phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt Lương Xuân H 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 22/12/2023.

Xử phạt các bị cáo Nông Văn C, Nông Văn C1 mỗi bị cáo 05 (năm năm tù) thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt ngày 26/12/2023

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 28 (hai mươi tám) hộp pháo hoa nổ;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 03 chiếc điện thoại di đông, đã qua sử dụng gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5 Pro màu xanh, màn hình cảm ứng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng; 01 (một) điện thoại di động nhã hiệu Vivo 1933, màu trắng bạc, màn hình cảm ứng.

Trả lại cho bị cáo Nông Văn C 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo 2025, màu xanh hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng vì không liên quan đến vụ án.

Truy thu số tiền do các bị cáo phạm tội mà có cụ thể bị cáo Nông Văn C số tiền là 2.500.000đ, xác nhận bị cáo đã nộp trước số tiền 1.200.000đ bị cáo còn phải nộp số tiền là 1.300.000đ; bị cáo Nông Văn C1 số tiền 2.500.000đ, xác nhận bị cáo đã nộp trước số tiền 1.200.000đ bị cáo còn phải nộp số tiền là 1.300.000đ để sung quỹ nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lương Xuân H, Nông Văn C, Nông Văn C1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo Bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện (02 bản);
- Chi cục THA huyện;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn Thanh Nhật (Bằng thông báo);
- UBND xã Thống Nhất (Bằng thông báo);
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Văn Phóng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tràng **Đinh Thị Tuyết** **Nông Văn Phóng**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thanh Lù Mã Thị Độ Nông Văn Tùng